TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 674/2022/HS-PT
Ngày: 18/8/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà **Vũ Thị Thu Thủy.**

Các thẩm phán: Ông **Hoàng Nhật Tân**

Bà **Nguyễn Bích Ngân.**

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Hùng, Thẩm tra viên TAND TP. Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà **Nguyễn Thị Thuận** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội; xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:433/2022/HSPT ngày: 15/6/2022 với bị cáo Nguyễn Văn N, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N đối với Bản án sơ thẩm số: 58/2022/HS-ST ngày: 28/4/2022, của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Hà Nội, đối với:

Bị cáo có kháng cáo: **NGUYỄN VĂN N,** sinh năm 1974 tại Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn N, xã P, huyện C, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn D và bà Lê Thị H; Có vợ là Vũ Thị L và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Năm 2011, Công an huyện Chương Mỹ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc (đã hết thời hiệu); Đầu thú ngày 29/06/2021. Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại không có kháng cáo:

1. Ông Đinh Ngọc Đ, sinh năm 1947; Nơi cư trú: Số.., ngách ..., ngõ ..., phố B, phường K, quận T, Hà Nội - Vắng mặt

2. Anh Lưu Quốc T, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Số ..., ngách ..., ngõ ..., phố B, phường K, quận T, Hà Nội .

3. Anh Nguyễn Nam Kh, sinh ....; Nơi cư trú: Số ...., ngõ ..., phố K, phường K, quận T, Hà Nội .

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo:

Bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt do Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Khoảng 20 giờ ngày 29/06/2021, chị Phạm Ngọc Y (sinh năm 1970, trú tại: : Số ..., ngách ..., ngõ ..., phố B, phường K, quận T, Hà Nội và Nguyễn Mạnh K xảy ra to tiếng, cãi nhau tại trước cửa nhà K ở số 6, ngách 83, ngõ 125, phố Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội do K nợ tiền chị Y chưa trả. Lúc đó, trong nhà K đang có Nguyễn Văn N (là em họ K) ngồi ăn cơm cùng. Khi K và chị Y cãi nhau, hàng xóm của K là ông Đinh Ngọc Đ, anh Lưu Quốc T, anh Đinh Trọng Thìn, chị Trần Thị Linh, anh Nguyễn Đức Thiện, anh Nguyễn Nam Kh, ông Trương Anh Nuôi ra xem. Thấy hai người cãi nhau nên mọi người can ngăn thì bị K chửi lại. Ông Nuôi đứng trước cửa nhà K dùng hai tay túm cổ áo K thì bị K dùng chân đạp nhưng không trúng. Do sợ bị hàng xóm đánh nên K vào nhà cầm 01 con dao bằng kim loại, màu đen, dài 38cm, lưỡi dao rộng 10cm ra đứng trước cửa nhà để doạ mọi người. Lúc này, Nguyễn Văn N đi ra đứng trước cửa nhà K để xem sự việc. Thấy K dùng dao đứng ở cửa nên N dùng tay đóng cửa để ngăn không cho K ra ngoài đánh nhau. Khi N đang đóng cửa thì bị anh T dùng tay kéo người N lại nên N dùng tay phải đánh một cái vào mặt anh T, anh T hô lên "anh ơi thằng này đánh em". Thấy vậy, anh Thìn dùng tay tát vào mặt N, N còn bị 2, 3 người nữa dùng tay chân đánh và dùng gậy vụt nhưng không xác định được ai đánh. Do bị đánh, N chạy vào trong nhà, thấy K đang cầm con dao nên đã dùng tay phải giật lấy con dao rồi quay lại chém 03 nhát vào vai trái, lưng của anh T, chém 01 nhát vào vai trái của ông Đ và chém 01 nhát vào vai trái của anh Kh. Sau đó, N cầm dao bỏ chạy và đi về nhà tại Chương Mỹ, Hà Nội. Mọi người chứng kiến đưa những người bị thương đi cấp cứu và trình báo cơ quan Công an. Khoảng 23 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn N đến Công an phường Khương Đình trình báo và giao nộp con dao đã dùng gây thương tích để phục vụ điều tra.

Quá trình điều tra, anh Nguyễn Nam Kh từ chối giám định thương tích.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Xuân đã trưng cầu giám định tỷ lệ tổn hại sức khoẻ của anh Lưu Quốc T và ông Đinh Ngọc Đ tại Trung tâm pháp y Hà Nội.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 997/TTPY ngày 30/09/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế Hà Nội đối với thương tích của anh Lưu Quốc T kết luận: ***"Các vết thương vùng vai trái, vết xước da vùng lưng: 06%, hiện chưa đánh giá được hết mức độ di chứng và biến chứng của các tổn thương, đề nghị giám định bổ sung nếu có căn cứ; Nhiều khả năng các thương tích do vật có cạnh sắc gây lên".***

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1003/TTPY ngày 30/09/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế Hà Nội đối với thương tích của ông Đinh Ngọc Đ kết luận: ***" Vết thương vùng vai trái: 03%; Gãy vỡ đầu ngoài xương đòn trái: 06%; Gãy vỡ mỏm quạ xương bả vai trái: 06%; Nhiều khả năng các thương tích do vật sắc gây lên; Tỷ lệ tổn hại sức khoẻ: 14% (Mười bốn phần trăm), tính theo phương pháp cộng lùi".***

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. N khai do bực tức vì mọi người không cho N can ngăn K nên mới tát vào mặt anh T và để sảy ra sự việc nêu trên. Việc N giật con dao từ tay K là bất ngờ nên K không kịp phản ứng gì và N cũng không nghe thấy K nói gì với N.

Nguyễn Mạnh K khai phù hợp với lời khai của Nguyễn Văn N và khẳng định không đưa dao cho N. Khi N gây thương tích cho người bị hại K không chứng kiến vì đang bị giữ ở trong nhà.

Về bồi thường dân sự, quá trình điều tra, N đã bồi thường cho ông Đinh Ngọc Đ số tiền 20.000.000 đồng, bồi thường cho anh Lưu Quốc T 15.000.000 đồng. Ông Đ, anh T, anh Kh không yêu cầu bồi thường thêm về dân sự đồng thời có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho N.

- Bản án sơ thẩm số: 58/2022/HS-ST ngày: 28/4/2022, của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội đã quyết định như sau:

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn N 02*(hai)* năm 06 *(sáu)* tháng tù***) về tội "Cố ý gây thương tích" theo Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s, b khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.*

- Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo.

- Ngày 12/5/2022 Bị cáo có đơn kháng cáo nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội sau khi đánh giá tình chất mức độ hậu quả hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, giữ nguyễn hình phạt tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 58/2022/HS-ST ngày: 28/4/2022, của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] ***Về hình thức***: Đơn kháng cáo của bị cáo là đúng về chủ thể kháng cáo và còn trong thời hạn kháng cáo nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] ***Về nội dung:***

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 29/06/2021, Nguyễn Văn N đã có hành vi dùng dao chém vào vai trái, vào lưng anh Lưu Quốc T, chém vào vai trái ông Đinh Ngọc Đ và anh Nguyễn Nam Kh, làm anh T bị thương tích với tỷ lệ 6%, ông Đ bị thương tích với tỷ lệ 14%, anh Kh từ chối giám định thương tích. Khi gây thương tích cho anh T, ông Đ, anh Kh, N sử dụng dao bằng kim loại có lưỡi dao kích thước 26 x 8cm, sắc cạnh, đây là "hung khí nguy hiểm" . Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn N đã phạm tội ''Cố ý gây thương tích'' theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Cấp sơ thẩm đã xét xử theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ pháp lý.

***[3]Xét kháng cáo bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy*:**

Hành vi phạm tội của bị cáo đã nêu trên là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng coi thường sức khỏe người khác nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và kết án bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, là có căn cứ nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã thực hiện.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đánh giá đúng về tội danh khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ tại cấp sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo; sau khi

phạm tội, bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú và tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại, người bị hại có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo trình bày bị cáo có bố là thương binh và nộp thẻ thương binh kèm đơn xác nhận của chính quyền địa phương và đơn xác nhận đây là tình tiết mới theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là nặng so với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, tại cấp phúc thẩm có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới vì vậy áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự giảm mức hình phạt đã tuyên và cho bị cáo hưởng mức án dưới khung hình phạt.

Vì vậy chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm số: 58/2022/HS-ST ngày: 28/4/2022, của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Hà Nội, giảm hình phạt cho bị cáo là có căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 355 điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

[4] ***Về án phí hình sự phúc thẩm***: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] ***Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo kháng nghị.***

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

-Căn cứ: Điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.Chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Sửa một phần Bản án sơ thẩm số: 58/2022/HS-ST ngày: 28/4/2022, của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Hà Nội,

- **Áp dụng**: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự.

Phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn N** 18 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án ND quận Thanh Xuân;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Thanh Xuân;
- Chi cục THADS quận Thanh Xuân;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp.
- Lưu HS vụ án.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Thu Thủy